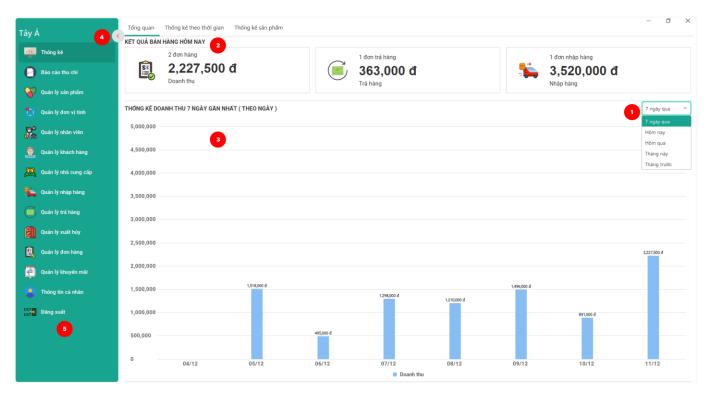
1. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1.1 Chức năng của "Người quản lý"

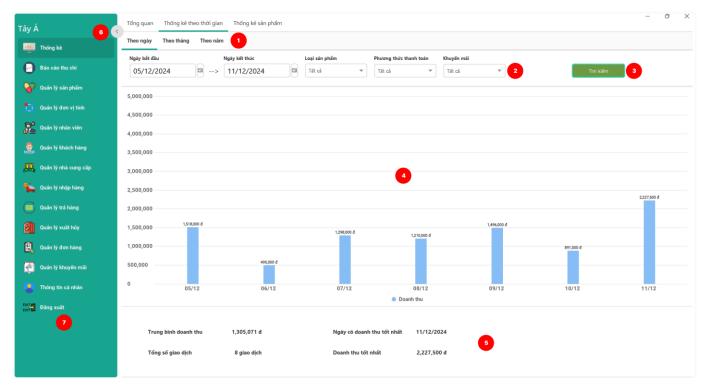
1.1.1 Thống kê

1.1.1.1 Thống kê tổng quan



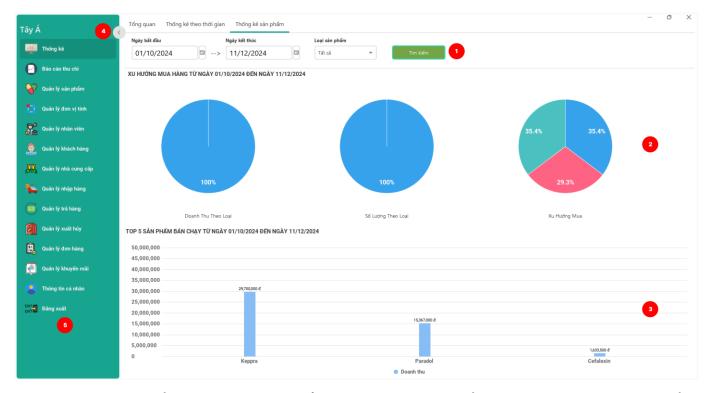
- 1. Người dùng có thể chọn loại thời gian thống kê (như ngày, tuần, tháng, năm) để xem kết quả phù hợp.
- 2. Khu vực hiển thị kết quả bán hàng trong hôm nay để người dùng dễ dàng theo dõi tình hình kinh doanh.
- 3. Biểu đồ thống kê doanh thu giúp người dùng trực quan hóa dữ liệu và theo dõi xu hướng doanh thu.
- 4. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc và dễ dàng sử dụng các chức năng khác.
- 5. Người dùng có thể lựa chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách tiện lợi.

1.1.1.2 Thống kê theo thời gian



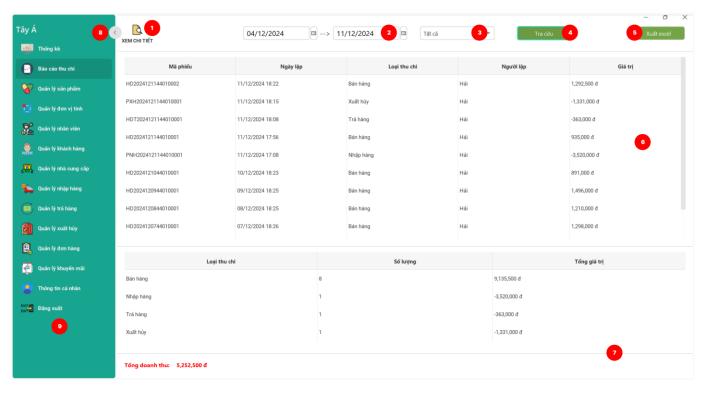
- 1. Người dùng có thể chọn loại thời gian thống kê (như ngày, tuần, tháng, năm) để tùy chỉnh báo cáo.
- 2. Hỗ trợ người dùng chọn các tiêu chí thống kê, như loại sản phẩm, khu vực bán hàng, hoặc nhân viên để phân tích kết quả chi tiết.
- 3. Người dùng có thể thực hiện tìm kiếm kết quả thống kê dựa trên các tiêu chí đã chọn.
- 4. Biểu đồ thống kê doanh thu giúp người dùng trực quan hóa dữ liệu doanh thu theo thời gian và các phân tích khác.
- 5. Khu vực tính toán thống kê doanh thu hiển thị kết quả tổng hợp, bao gồm doanh thu theo các tiêu chí đã chọn.
- 6. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 7. Người dùng có thể lựa chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

1.1.1.3 Thống kê sản phẩm



- 1. Người dùng có thể chọn các tiêu chí thống kê, như loại sản phẩm, khu vực, hoặc thời gian để phân tích dữ liệu chi tiết.
- 2. Biểu đồ thống kê xu hướng mua hàng giúp người dùng nhìn thấy các thay đổi trong hành vi mua sắm theo thời gian.
- 3. Biểu đồ thống kê doanh thu của top 5 sản phẩm giúp người dùng theo dõi hiệu quả bán hàng của các sản phẩm bán chạy nhất.
- 4. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc và dễ dàng truy cập các chức năng khác.
- 5. Người dùng có thể lựa chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

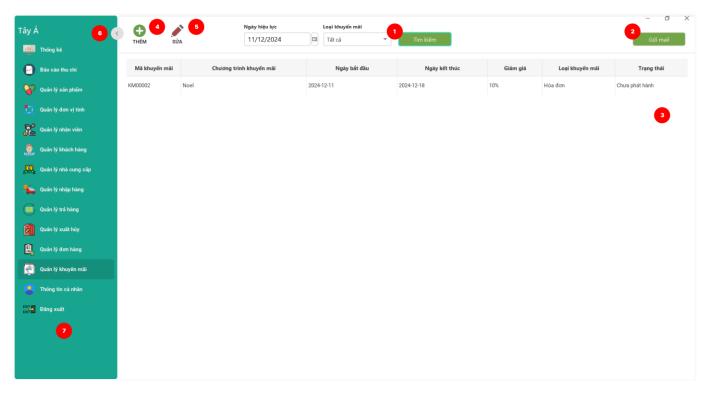
1.1.2 Báo cáo thu chi



- 1. Người dùng có thể xem chi tiết của phiếu được chọn để kiểm tra thông tin cụ thể.
- 2. Hỗ trợ người dùng chọn khoảng ngày để lọc các phiếu theo thời gian mong muốn.
- 3. Người dùng có thể chọn loại phiếu để lọc và xem các phiếu phù hợp.
- 4. Cho phép người dùng tra cứu các phiếu theo khoảng ngày và loại phiếu đã chọn.
- 5. Hỗ trợ xuất báo cáo các phiếu ra file Excel để tiện lợi cho việc lưu trữ và phân tích.
- 6. Khu vực hiển thị thông tin sơ bộ của các phiếu giúp người dùng nắm bắt nhanh chóng các dữ liệu quan trọng.
- 7. Khu vực thống kê số lượng, giá trị của các loại phiếu và tổng doanh thu để người dùng theo dõi hiệu quả kinh doanh.
- 8. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 9. Người dùng có thể lựa chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách dễ dàng.

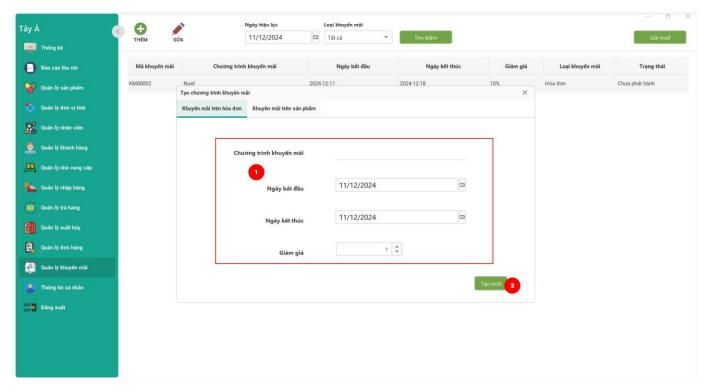
1.1.3 Quản lý khuyến mãi

1.1.3.1 Tìm kiếm chương trình khuyến mãi và gửi mail cho khách hàng



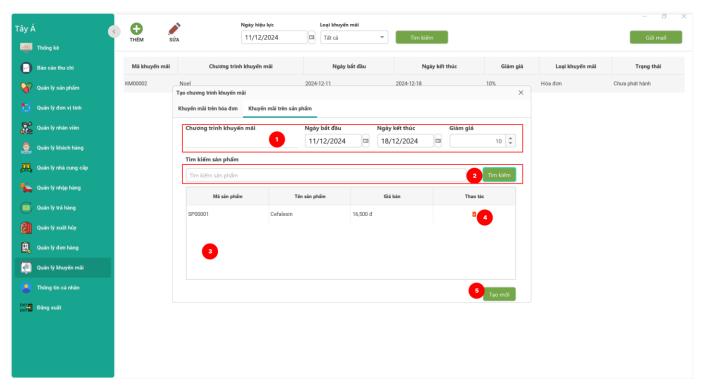
- 1. Người dùng có thể chọn ngày hiệu lực, loại khuyến mãi và tìm kiếm các chương trình khuyến mãi dễ dàng.
- 2. Hỗ trợ người dùng sử dụng chức năng để hệ thống gửi thông tin về chương trình khuyến mãi qua email cho khách hàng.
- 3. Khu vực hiển thị thông tin chi tiết của các chương trình khuyến mãi để người dùng theo dõi và quản lý.
- 4. Cho phép người dùng sử dụng chức năng thêm chương trình khuyến mãi mới vào hệ thống.
- 5. Người dùng có thể sử dụng chức năng cập nhật chương trình khuyến mãi khi cần thiết.
- 6. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc và dễ dàng truy cập các chức năng khác.
- 7. Người dùng có thể lựa chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiên.

1.1.3.2 Thêm chương trình khuyến mãi trên hóa đơn



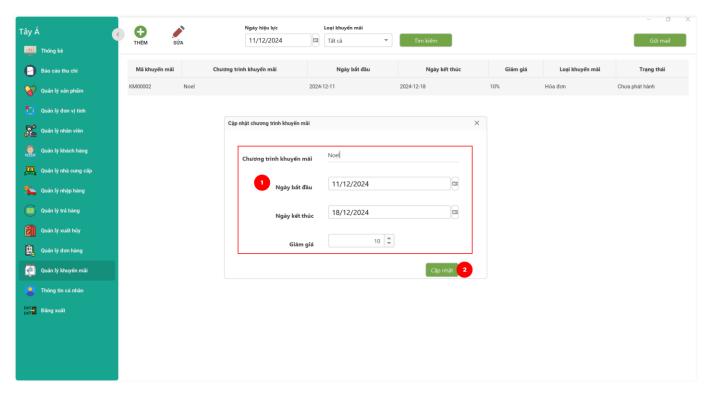
- 1. Người dùng có thể nhập và chọn các thông tin cần thiết cho chương trình khuyến mãi khi tạo mới, bao gồm tên chương trình, ngày hiệu lực, loại khuyến mãi, và các tiêu chí khác.
- 2. Hỗ trợ người dùng tạo chương trình khuyến mãi áp dụng cho hóa đơn mới, giúp khuyến mãi được áp dụng ngay khi tạo đơn hàng.

1.1.3.3 Thêm chương trình khuyến mãi trên sản phẩm



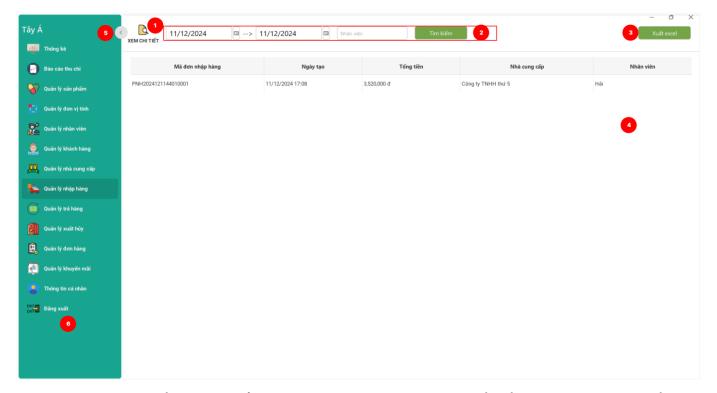
- 1. Người dùng có thể nhập và chọn các thông tin của chương trình khuyến mãi cần tạo, bao gồm tên chương trình, thời gian áp dụng và các tiêu chí khuyến mãi.
- 2. Hỗ trợ người dùng tìm kiếm sản phẩm để thêm khuyến mãi bằng cách nhập mã sản phẩm, giúp tiết kiệm thời gian tìm kiếm.
- 3. Khu vực hiển thị thông tin các sản phẩm muốn thêm khuyến mãi để người dùng dễ dàng theo dõi và chọn lựa.
- 4. Cho phép người dùng bỏ sản phẩm ra khỏi khu vực khuyến mãi nếu không muốn thêm khuyến mãi cho sản phẩm đó nữa.
- 5. Hỗ trợ người dùng tạo chương trình khuyến mãi áp dụng cho các sản phẩm mới, giúp linh hoạt trong việc tạo các chương trình khuyến mãi đặc biệt.

1.1.3.4 Cập nhật chương trình khuyến mãi



- 1. Người dùng có thể nhập và chọn các thông tin cần sửa của chương trình khuyến mãi, bao gồm tên chương trình, thời gian áp dụng, loại khuyến mãi, và các tiêu chí khác.
- 2. Hỗ trợ người dùng cập nhật thông tin chương trình khuyến mãi một cách nhanh chóng và chính xác, giúp chương trình luôn được điều chính theo nhu cầu.

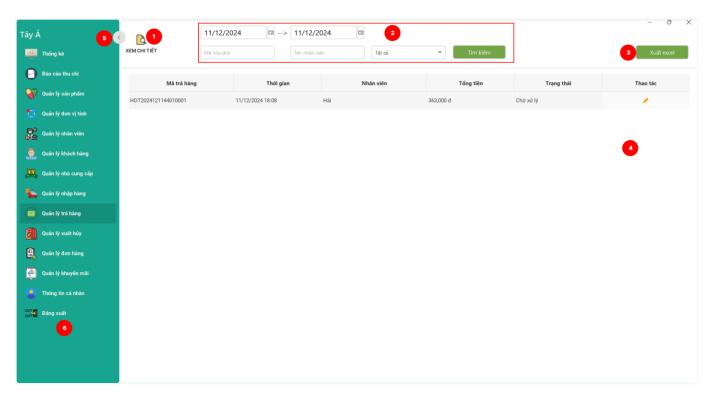
1.1.4 Quản lý nhập hàng



- 1. Người dùng có thể xem chi tiết của đơn nhập hàng được chọn để kiểm tra thông tin cụ thể.
- 2. Hỗ trợ người dùng nhập và chọn các tiêu chí tìm kiếm đơn nhập hàng, như ngày nhập, nhà cung cấp, hoặc trạng thái đơn hàng.
- 3. Cho phép người dùng xuất danh sách đơn nhập hàng ra file Excel để lưu trữ hoặc phân tích dễ dàng.
- 4. Khu vực hiển thị thông tin sơ bộ của các đơn nhập hàng giúp người dùng nắm bắt nhanh chóng các thông tin quan trọng.
- 5. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 6. Người dùng có thể chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

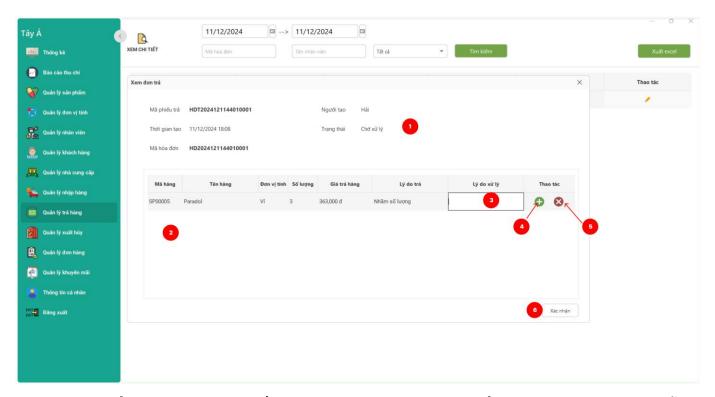
1.1.5 Quản lý trả hàng

1.1.5.1 Tra cứu đơn trả hàng



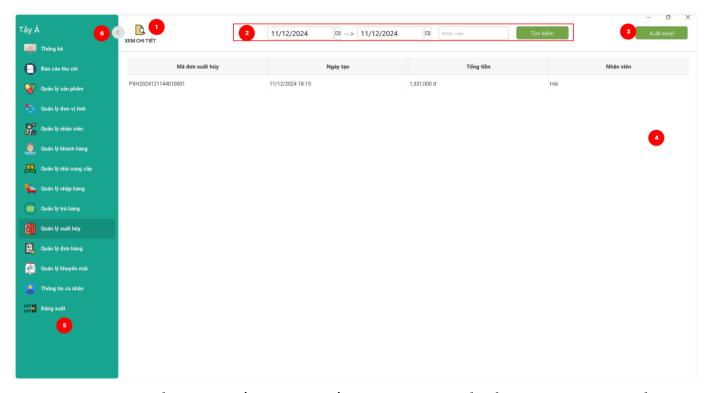
- 1. Người dùng có thể xem chi tiết của đơn trả hàng được chọn để kiểm tra thông tin cụ thể.
- 2. Hỗ trợ người dùng nhập và chọn các tiêu chí tìm kiếm đơn trả hàng, như ngày trả, khách hàng, hoặc trang thái đơn hàng.
- 3. Cho phép người dùng xuất danh sách đơn trả hàng ra file Excel để lưu trữ hoặc phân tích dễ dàng.
- 4. Khu vực hiển thị thông tin sơ bộ của các đơn trả hàng giúp người dùng nắm bắt nhanh chóng các thông tin quan trọng.
- 5. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 6. Người dùng có thể chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

1.1.5.2 Xử lý đơn trả hàng



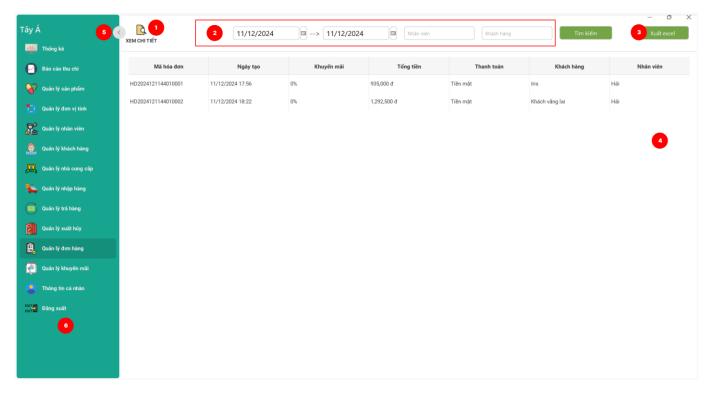
- 1. Khu vực hiển thị thông tin chi tiết của đơn trả hàng được chọn để xử lý, giúp người dùng dễ dàng theo dõi và quản lý.
- 2. Hiển thị khu vực các sản phẩm trong đơn trả hàng, cho phép người dùng kiểm tra và xử lý từng sản phẩm cụ thể.
- 3. Cho phép người dùng nhập lý do xử lý của sản phẩm, giúp ghi lại các thông tin cần thiết cho việc quản lý và báo cáo.
- 4. Hỗ trợ người dùng thêm lại sản phẩm vào hệ thống nếu cần thiết, giúp khôi phục sản phẩm vào kho hàng.
- 5. Cho phép người dùng xuất hủy sản phẩm đó nếu không thể tiếp tục bán hoặc lưu trữ.
- 6. Người dùng có thể xác nhận bước xử lý vừa thực hiện để hoàn tất quá trình xử lý đơn trả hàng.

1.1.6 Quản lý xuất hủy



- 1. Người dùng có thể xem chi tiết của đơn xuất hủy được chọn để kiểm tra thông tin cụ thể.
- 2. Hỗ trợ người dùng nhập và chọn các tiêu chí tìm kiếm đơn xuất hủy, như ngày xuất hủy, sản phẩm, hoặc trạng thái đơn hàng.
- 3. Cho phép người dùng xuất danh sách đơn xuất hủy ra file Excel để lưu trữ hoặc phân tích dễ dàng.
- 4. Khu vực hiển thị thông tin sơ bộ của các đơn xuất hủy giúp người dùng nắm bắt nhanh chóng các thông tin quan trọng.
- 5. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 6. Người dùng có thể chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

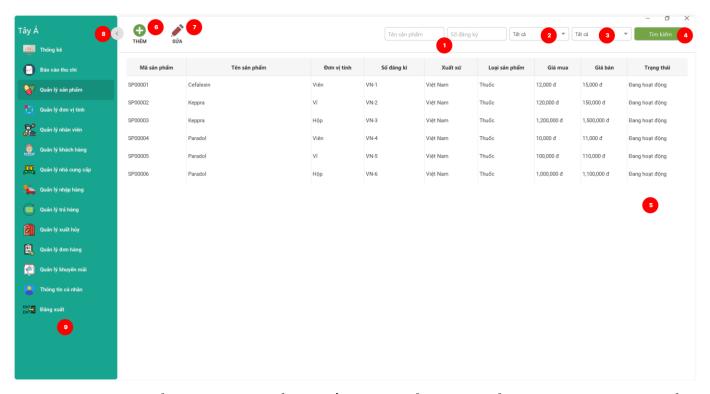
1.1.7 Quản lý đơn hàng



- 1. Người dùng có thể xem chi tiết của đơn hàng được chọn để kiểm tra thông tin cụ thể.
- 2. Hỗ trợ người dùng nhập và chọn các tiêu chí tìm kiếm đơn hàng, như ngày đặt, khách hàng, trạng thái đơn hàng, hoặc sản phẩm.
- 3. Cho phép người dùng xuất danh sách đơn hàng ra file Excel để lưu trữ hoặc phân tích dễ dàng.
- 4. Khu vực hiển thị thông tin sơ bộ của các đơn hàng giúp người dùng nắm bắt nhanh chóng các thông tin quan trọng như mã đơn hàng, khách hàng, trạng thái và tổng giá trị.
- 5. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 6. Người dùng có thể chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

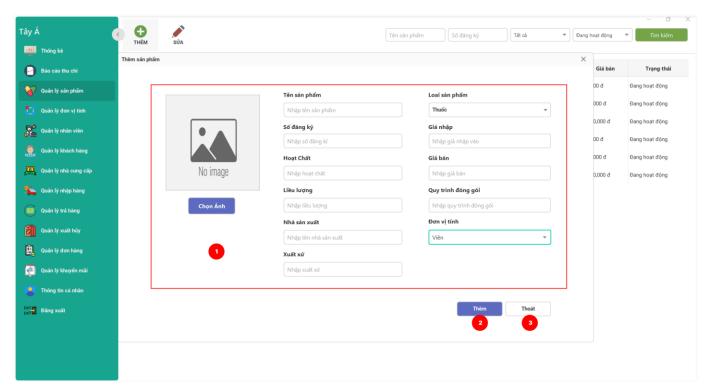
1.1.8 Quản lý sản phẩm

1.1.8.1 Tìm kiếm sản phẩm



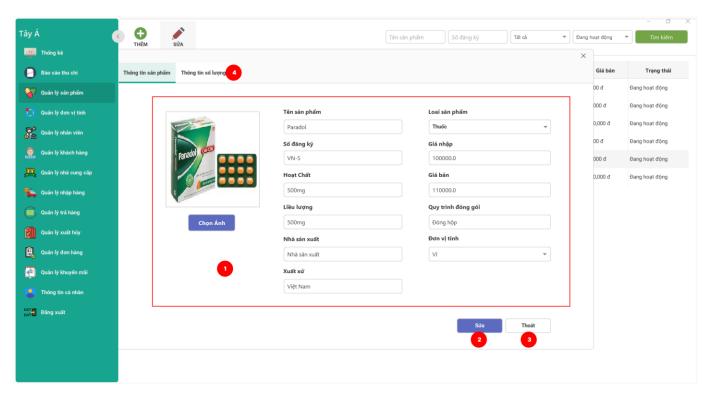
- 1. Người dùng có thể nhập tên sản phẩm và số đăng ký để lọc sản phẩm theo các tiêu chí cụ thể.
- 2. Hỗ trợ người dùng chọn loại sản phẩm để lọc, giúp dễ dàng tìm kiếm sản phẩm theo nhóm hoặc danh mục.
- 3. Cho phép người dùng chọn trạng thái sản phẩm (còn hàng, hết hàng, đang khuyến mãi, v.v.) để lọc sản phẩm theo tình trạng hiện tại.
- 4. Người dùng có thể tìm kiếm sản phẩm theo các tiêu chí khác nhau, như tên sản phẩm, mã sản phẩm, loại sản phẩm, hoặc trạng thái.
- 5. Khu vực hiển thị thông tin chi tiết của các sản phẩm, giúp người dùng dễ dàng theo dõi thông tin quan trọng về sản phẩm.
- 6. Cho phép người dùng sử dụng chức năng thêm sản phẩm mới vào hệ thống.
- 7. Hỗ trợ người dùng sử dụng chức năng cập nhật thông tin sản phẩm khi cần thiết.
- 8. Cho phép thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc và dễ dàng truy cập các chức năng.
- 9. Người dùng có thể chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

1.1.8.2 Thêm sản phẩm



- 1. Người dùng có thể nhập và chọn các thông tin cần thiết của sản phẩm khi thêm mới, bao gồm tên sản phẩm, mã sản phẩm, loại, giá trị, số lượng, và các thông tin khác.
- 2. Cho phép người dùng thêm sản phẩm vào hệ thống sau khi đã nhập đầy đủ thông tin cần thiết.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng thêm sản phẩm nếu không muốn tiếp tục hoặc thay đổi quyết định.

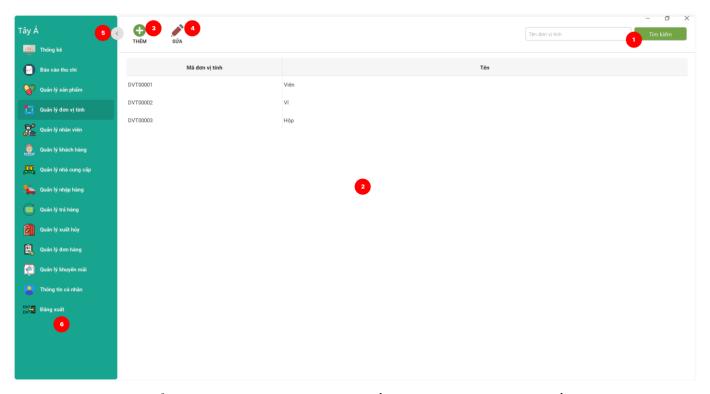
1.1.8.3 Cập nhật sản phẩm



- 1. Người dùng có thể nhập và chọn các thông tin cần sửa của sản phẩm, bao gồm tên, giá, số lượng, hoặc các thông tin khác.
- 2. Cho phép người dùng cập nhật thông tin sản phẩm sau khi đã chỉnh sửa, đảm bảo hệ thống luôn có dữ liệu chính xác.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng cập nhật sản phẩm nếu không muốn thực hiện thay đổi.
- 4. Người dùng có thể xem thông tin về số lượng của sản phẩm để dễ dàng quản lý kho hàng.

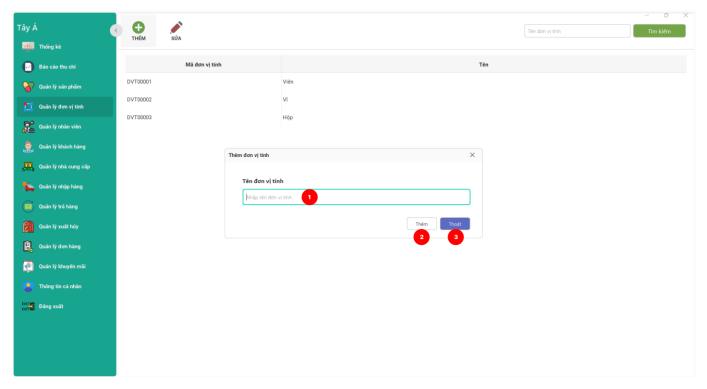
1.1.9 Quản lý đơn vị tính

1.1.9.1 Tìm kiếm đơn vị tính



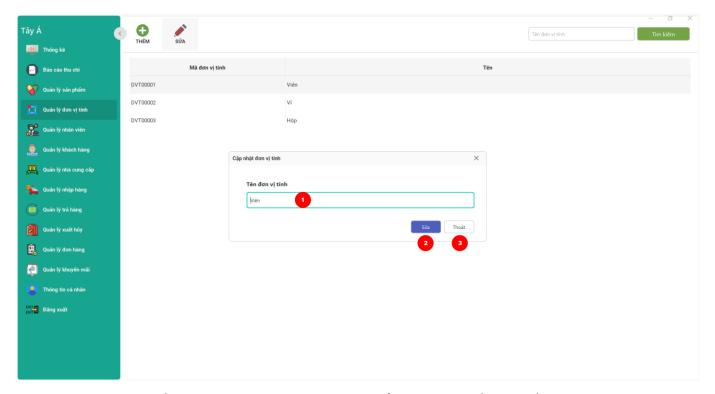
- 1. Người dùng có thể nhập tên đơn vị tính và tìm kiếm đơn vị tính trong hệ thống.
- 2. Khu vực hiển thị thông tin chi tiết của các đơn vị tính, giúp người dùng theo dõi và quản lý dễ dàng.
- 3. Cho phép người dùng sử dụng chức năng thêm đơn vị tính mới vào hệ thống khi cần.
- 4. Hỗ trợ người dùng sử dụng chức năng cập nhật thông tin đơn vị tính khi có sự thay đổi.
- 5. Người dùng có thể thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 6. Cho phép người dùng chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

1.1.9.2 Thêm đơn vị tính



- 1. Người dùng có thể nhập tên đơn vị tính mới để thêm vào hệ thống.
- 2. Cho phép người dùng thêm đơn vị tính vào hệ thống sau khi đã nhập đầy đủ thông tin.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng thêm đơn vị tính nếu không muốn tiếp tục hoặc thay đổi quyết định.

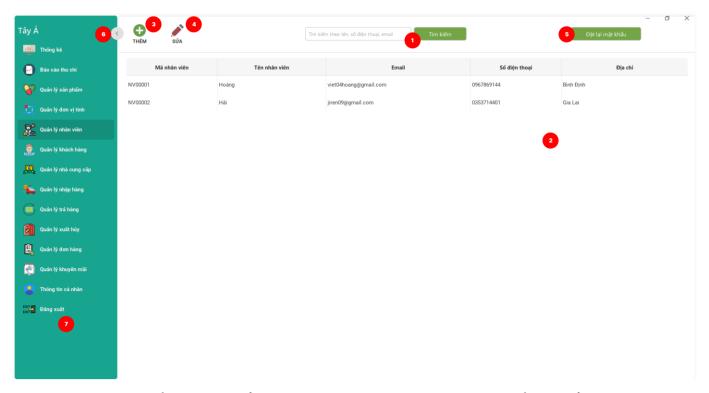
1.1.9.3 Cập nhật đơn vị tính



- 1. Người dùng có thể nhập tên mới cho đơn vị tính cần cập nhật để thay đổi thông tin hiện tại.
- 2. Cho phép người dùng cập nhật thông tin đơn vị tính sau khi chỉnh sửa tên hoặc các thông tin liên quan khác.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng cập nhật đơn vị tính nếu không muốn thực hiện thay đổi.

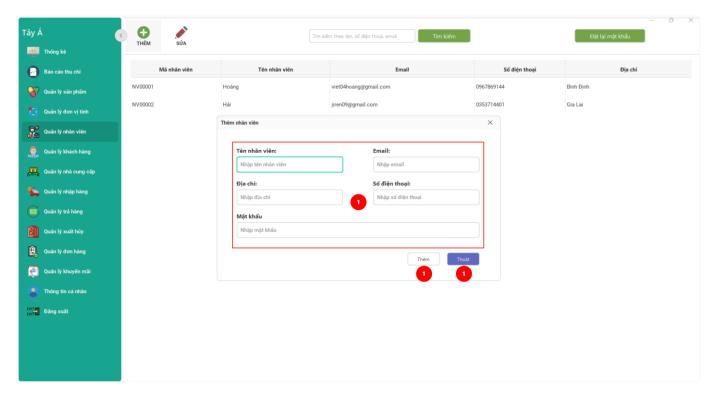
1.1.10 Quản lý nhân viên

1.1.10.1 Tìm kiếm nhân viên



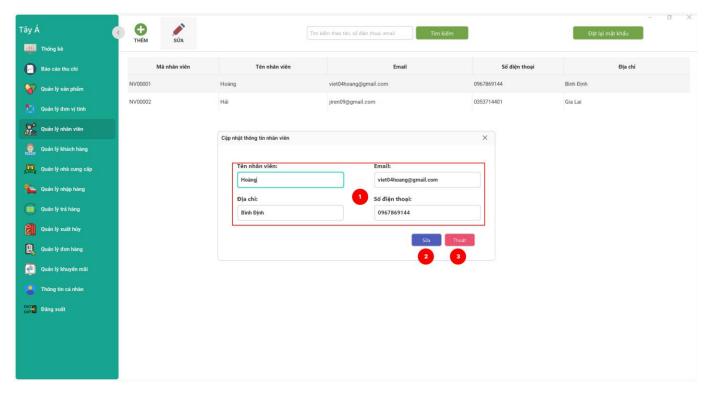
- 1. Người dùng có thể nhập tên, số điện thoại hoặc email của nhân viên để tìm kiếm thông tin nhân viên trong hệ thống.
- 2. Khu vực hiển thị thông tin chi tiết của các nhân viên, giúp người dùng dễ dàng theo dõi và quản lý dữ liệu nhân viên.
- 3. Cho phép người dùng sử dụng chức năng thêm nhân viên mới vào hệ thống khi cần.
- 4. Hỗ trợ người dùng sử dụng chức năng cập nhật thông tin nhân viên khi có sự thay đổi.
- 5. Cho phép người dùng đặt lại mật khẩu cho nhân viên khi cần, giúp quản lý bảo mật tài khoản.
- 6. Người dùng có thể thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 7. Cho phép người dùng chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

1.1.10.2 Thêm nhân viên



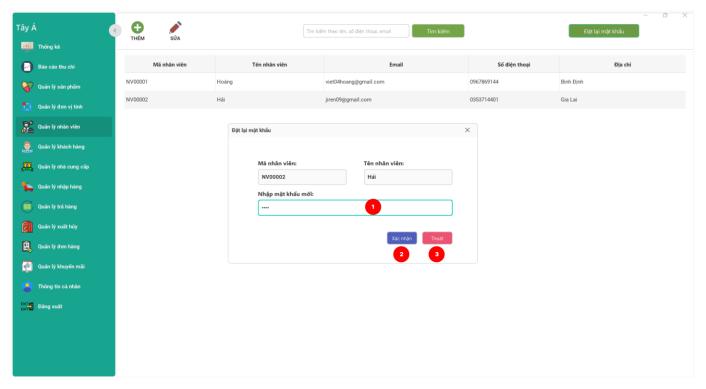
- 1. Người dùng có thể nhập thông tin của nhân viên mới, bao gồm tên, số điện thoại, email, và các thông tin liên quan khác.
- 2. Cho phép người dùng thêm nhân viên vào hệ thống sau khi đã nhập đầy đủ thông tin.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng thêm nhân viên nếu không muốn tiếp tục hoặc thay đổi quyết định.

1.1.10.3 Cập nhật nhân viên



- 1. Người dùng có thể nhập thông tin mới cho nhân viên cần cập nhật, bao gồm các thay đổi như tên, số điện thoại, email, chức vụ, v.v.
- 2. Cho phép người dùng cập nhật thông tin nhân viên sau khi đã chỉnh sửa các thông tin cần thiết.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng cập nhật nhân viên nếu không muốn thực hiện thay đổi.

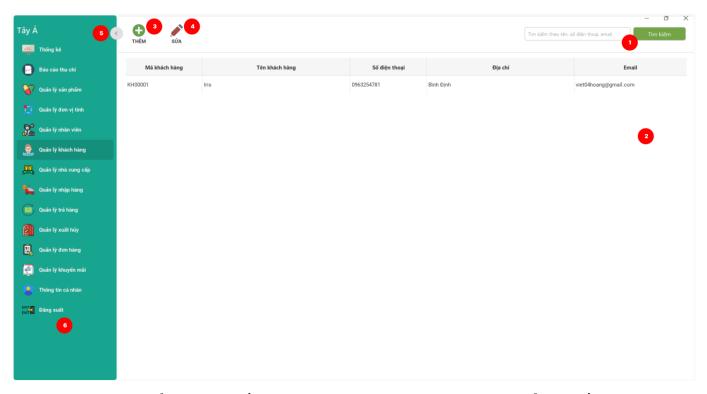
1.1.10.4 Đặt lại mật khẩu cho nhân viên



- 1. Người dùng có thể nhập mật khẩu mới cho nhân viên cần đặt lại mật khẩu.
- 2. Cho phép người dùng xác nhận đặt lại mật khẩu mới để hoàn tất quá trình thay đổi mật khẩu.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng đặt lại mật khẩu nếu không muốn tiếp tục thực hiện thay đổi.

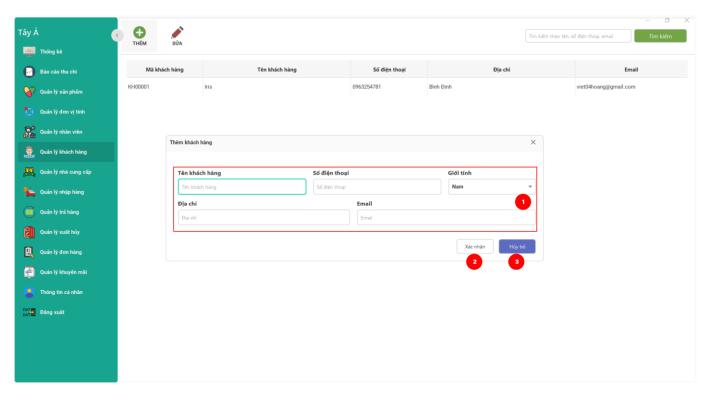
1.1.11 Quản lý khách hàng

1.1.11.1 Tìm kiếm khách hàng



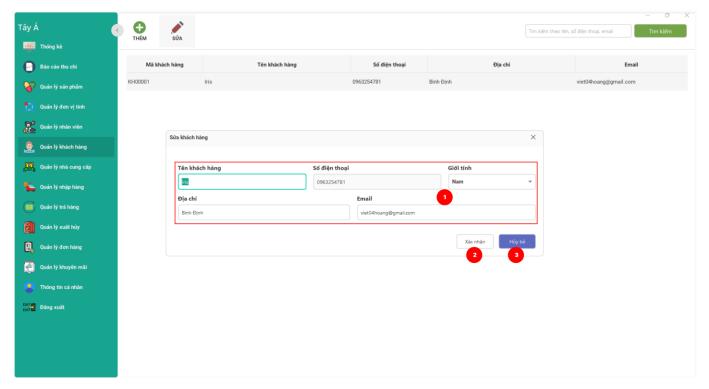
- 1. Người dùng có thể nhập tên, số điện thoại hoặc email của khách hàng để tìm kiếm thông tin khách hàng trong hệ thống.
- 2. Khu vực hiển thị thông tin chi tiết của các khách hàng, giúp người dùng dễ dàng theo dõi và quản lý.
- 3. Cho phép người dùng sử dụng chức năng thêm khách hàng mới vào hệ thống khi cần.
- 4. Hỗ trợ người dùng sử dụng chức năng cập nhật thông tin khách hàng khi có sự thay đổi.
- 5. Người dùng có thể thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 6. Cho phép người dùng chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

1.1.11.2 Thêm khách hàng



- 1. Người dùng có thể nhập và chọn các thông tin của khách hàng cần thêm, bao gồm tên, số điện thoại, email, địa chỉ, v.v.
- 2. Cho phép người dùng thêm khách hàng mới vào hệ thống sau khi đã nhập đầy đủ thông tin.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng thêm khách hàng nếu không muốn tiếp tục hoặc thay đổi quyết định.

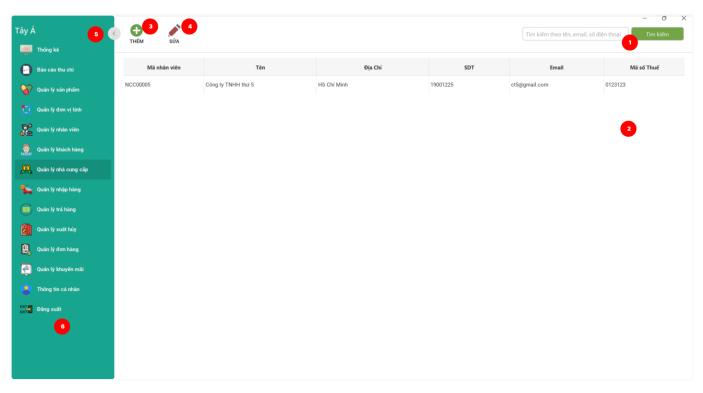
1.1.11.3 Cập nhật khách hàng



- 1. Người dùng có thể nhập và chọn các thông tin cần sửa của khách hàng, bao gồm tên, số điện thoại, email, địa chỉ, v.v.
- 2. Cho phép người dùng cập nhật thông tin khách hàng sau khi chỉnh sửa các dữ liệu cần thay đổi.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng cập nhật khách hàng nếu không muốn thực hiện thay đổi hoặc thay đổi quyết định.

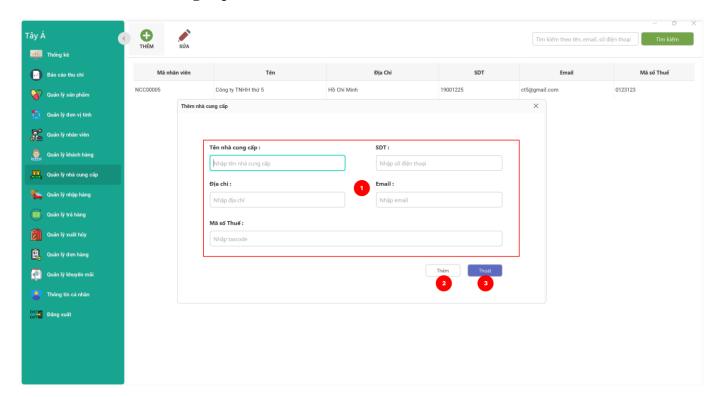
1.1.12 Quản lý nhà cung cấp

1.1.12.1 Tìm kiếm nhà cung cấp



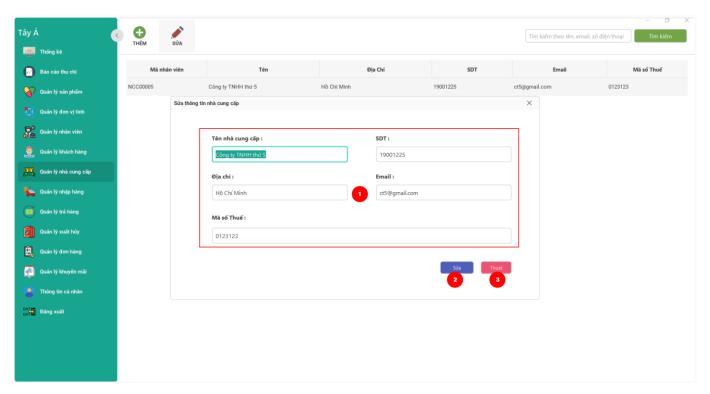
- 1. Người dùng có thể nhập tên, số điện thoại hoặc email của nhà cung cấp để tìm kiếm thông tin.
- 2. Khu vực hiển thị thông tin chi tiết của các nhà cung cấp, giúp người dùng dễ dàng theo dõi và quản lý.
- 3. Cho phép người dùng sử dụng chức năng thêm nhà cung cấp mới vào hệ thống khi cần.
- 4. Hỗ trợ người dùng sử dụng chức năng cập nhật thông tin nhà cung cấp khi có sự thay đổi.
- 5. Người dùng có thể thu gọn hoặc mở rộng thanh menu để tối ưu không gian làm việc.
- 6. Cho phép người dùng chọn và sử dụng các chức năng khác trong hệ thống một cách thuận tiện.

1.1.12.2 Thêm nhà cung cấp



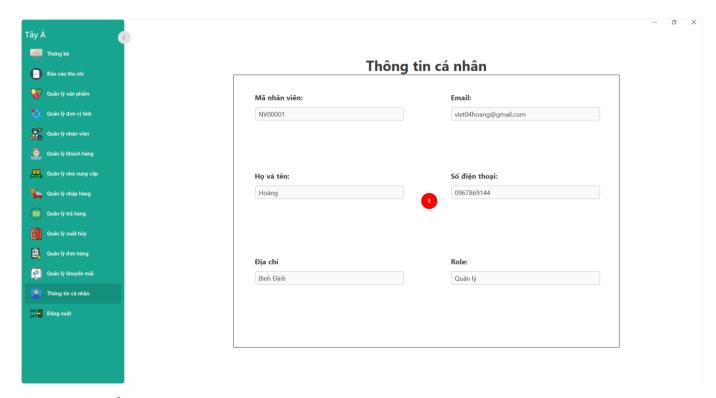
- 1. Người dùng có thể nhập và chọn các thông tin của nhà cung cấp cần thêm, bao gồm tên, số điện thoại, địa chỉ, email, v.v.
- 2. Cho phép người dùng thêm nhà cung cấp mới vào hệ thống sau khi đã nhập đầy đủ thông tin.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng thêm nhà cung cấp nếu không muốn tiếp tục hoặc thay đổi quyết định.

1.1.12.3 Cập nhật nhà cung cấp



- 1. Người dùng có thể nhập và chọn các thông tin cần sửa của nhà cung cấp, như tên, số điện thoại, địa chỉ, email, v.v.
- 2. Cho phép người dùng cập nhật thông tin nhà cung cấp sau khi đã thực hiện các thay đổi cần thiết.
- 3. Hỗ trợ người dùng thoát chức năng cập nhật nhà cung cấp nếu không muốn thực hiện thay đổi hoặc thay đổi quyết định.

1.1.13 Xem thông tin cá nhân



1. Khu vực hiển thị thông tin cá nhân của người dùng đang đăng nhập